

Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Tây Ninh đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số: 1883/TTr-SCT ngày 26 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ban quản lý khu kinh tế Tây Ninh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Tây Ninh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Bộ Công Thương;
- Vụ TKNL;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Báo Tây Ninh, Đài PTTH Tây Ninh;
- Trung tâm công báo-Tin học tỉnh;
- LĐVP, KT;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

[Chữ ký]
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng
tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.**

*(Kèm theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 30/7/2021
của UBND tỉnh Tây Ninh)*

I. THỰC TRẠNG SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN

Tây Ninh là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm có dân số đứng thứ sáu khu vực trọng điểm phía Nam; Với vị trí, địa lý và điều kiện tự nhiên Tây Ninh cũng có nhiều thuận lợi trong phát triển công nghiệp và thu hút đầu tư nước ngoài. Hiện có 05 khu công nghiệp, 02 Khu kinh tế cửa khẩu và 05 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động thu hút nhiều dự án công nghiệp. Tổng số dự án tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế là 362 dự án (có 263 dự án FDI), hệ số lấp đầy đạt trung bình 59,71% (tính đến 31/12/2020).

Với tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng khá, thì nhu cầu sử dụng năng lượng của tỉnh cũng tăng cao. Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm của tỉnh bình quân giai đoạn 2015-2020 là 15,72%/năm, trong đó: Công nghiệp-xây dựng tăng 18,14%/năm; Nông-Lâm-Thủy sản tăng 30,22%; Thương mại dịch vụ tăng 18,30%; Quản lý tiêu dùng dân cư tăng 7,71%; Hoạt động khác tăng 10,69%. Hiện nay, sản lượng điện phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh chiếm trên 90%, còn lại là các dạng năng lượng khác như gas, khí hóa lỏng, dầu, than..., nguồn năng lượng địa phương tự sản xuất chiếm khoảng 6% trên tổng nhu cầu năm 2020.

Sản lượng điện thương phẩm năm 2020 của tỉnh Tây Ninh đạt 4.707 triệu kWh (tương đương 726.290 TOE, chưa kể các dạng năng lượng khác), tăng 14,6% so với cùng kỳ năm 2019 và có tốc độ tăng cao nhất so với 21 tỉnh thành phía Nam; Lũy kế tiết kiệm điện năm 2020 là 103 triệu kWh, tương đương 2,22% so tổng điện thương phẩm. Về phát triển năng lượng tái tạo, tính đến hết năm 2020 tổng công suất lắp đặt điện mặt trời trên địa bàn tỉnh là 808 MW (Riêng đối với điện mặt trời mái nhà có 4.234 dự án lắp đặt với tổng công suất 306 MW), với vốn đầu tư từ nguồn vốn xã hội, đã góp phần trong việc đầu tư hạ tầng lưới điện trên địa bàn tỉnh.

Cơ cấu sử dụng điện năm 2019 như sau: Nông-Lâm-Thủy: 2,26%; Công nghiệp-xây dựng: 74,27%; Thương nghiệp-khách sạn: 1,61%; Quản lý-tiêu dùng dân cư: 19,91%; khác: 1,96%, từ đó có thể thấy nhu cầu năng lượng để phục vụ cho sản xuất công nghiệp-xây dựng trên địa bàn tỉnh là rất lớn. Theo Quyết định số 1577/QĐ-TTg ngày 12/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2019, trong đó tỉnh Tây Ninh có 76 đơn vị (72 dự án SX công nghiệp) có mức tiêu thụ điện năng từ 1.000 TOE trở lên với lượng điện tiêu thụ khoảng 2,284 tỷ kWh (tương đương 352.371 TOE),

chiếm 56% so tổng lượng điện thương phẩm toàn tỉnh vào năm 2019. Năm 2018 có 56 đơn vị có mức tiêu thụ nhiên liệu từ 1.000 TOE trở lên (Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 28/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2018).

Nhu cầu tiêu thụ năng lượng trên địa bàn tỉnh là rất lớn, tuy nhiên vẫn còn nhiều lãng phí, chưa thực sự hiệu quả. Nguyên nhân là do một số đơn vị sử dụng năng lượng còn sử dụng công nghệ lạc hậu dẫn đến hiệu suất sử dụng năng lượng thấp, gây lãng phí nguồn năng lượng. Các báo cáo kế hoạch tiết kiệm năng lượng, kiểm toán năng lượng của các doanh nghiệp vẫn mang tính chất đối phó với cơ quan nhà nước, chưa có chiều sâu và đưa vào triển khai thực tế tại đơn vị, công tác quản lý tiết kiệm năng lượng chưa được chú ý và đầu tư nguồn nhân lực đúng mức. Việc đầu tư đổi mới công nghệ của một số doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do hạn chế về nguồn vốn và thông tin đầu vào.

Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là cách tốt nhất bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, hướng tới phát triển kinh tế xanh, bền vững. Thực hiện tốt Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đòi hỏi sự phối hợp của các cấp, các ngành và nhân dân địa phương, cùng góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Quan điểm

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả góp phần quan trọng cho việc đảm bảo, ổn định an ninh năng lượng quốc gia, đồng thời góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về giảm phát thải nhà kính trong Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

- Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 là chương trình đồng bộ hỗ trợ thực thi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời thể hiện sự cam kết của các cấp chính quyền, các cơ quan ban ngành từ trung ương đến địa phương, các hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng nói chung về tiết kiệm năng lượng nói riêng, về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường nói chung;

- Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 được xây dựng dựa trên sự kế thừa và phát huy những kết quả tích cực và khắc phục những hạn chế của Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả các giai đoạn trước, phối hợp và lồng ghép với các Chương trình khác đang được triển khai thực hiện.

2. Mục tiêu tổng quát

Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 được đề ra nhằm góp phần đạt được các mục tiêu của Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày ngày 13 tháng 3 năm 2019 của

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Mục tiêu cụ thể

Việc thực hiện Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của tỉnh Tây Ninh nhằm đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

3.1. Giai đoạn đến năm 2025, đạt mức tiết kiệm năng lượng 5,0%- 7,0% tổng tiêu thụ năng lượng trên toàn tỉnh Tây Ninh. Trong đó, lượng điện tiêu thụ hàng năm đạt mức tiết kiệm tối thiểu 2% tổng sản lượng điện năng tiêu thụ.

a) Giảm mức tổn thất điện năng xuống thấp hơn 6,5%.

Lộ trình thực hiện có thể thay đổi dựa vào kết quả thực hiện hàng năm nhằm đạt mục tiêu theo Quyết định 280/QĐ-TTg ngày ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ đề ra.

b) Hàng năm thực hiện tiết kiệm tối thiểu 20% tổng điện năng tiêu thụ cho các hoạt động chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

c) Hàng năm đạt được mục tiêu tiết kiệm 5% tổng lượng điện năng tiêu thụ trong cơ quan, công sở Nhà nước.

d) Các cơ sở kinh doanh sản xuất, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm tuân thủ các quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; áp dụng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến, áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất, nhằm cải thiện định mức tiêu hao năng lượng, tăng cường khai thác sử dụng nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, biomass,...) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của cơ sở.

3.2. Giai đoạn đến năm 2030: Đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 9,6% tổng tiêu thụ năng lượng trên toàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030. Cụ thể mục tiêu cho các ngành:

- Giao thông vận tải: Tiết kiệm tối thiểu 5,4% tổng tiêu thụ năng lượng;
- Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm tối thiểu 5,0% tổng tiêu thụ năng lượng;
- Dịch vụ công cộng: Tiết kiệm tối thiểu 5,8% tổng tiêu thụ năng lượng;
- Hộ gia đình: Tiết kiệm tối thiểu 3,4% tổng tiêu thụ năng lượng trong cả giai đoạn;
- Thương mại dịch vụ: Tiết kiệm tối thiểu 4,0% tổng tiêu thụ năng lượng trong cả giai đoạn;
- Công nghiệp: Tiết kiệm tối thiểu 10,2% tổng tiêu thụ năng lượng trong cả giai đoạn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng:

- Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 được triển khai và áp dụng đến tất cả các ngành, lĩnh vực, hoạt động có sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Đối tượng: áp dụng với mọi đối tượng bao gồm các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hoạt động sử dụng và quản lý năng lượng.

2. Thời gian thực hiện:

Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 được chia thành 02 giai đoạn từ 2021-2025 và 2026-2030.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phổ biến lợi ích của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến toàn thể các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ.

- Tổng hợp, cập nhật thông tin, in ấn tài liệu giới thiệu về mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cơ chế hỗ trợ áp dụng các nguồn năng lượng tái tạo và các văn bản pháp luật hiện hành, thông tin các sản phẩm, thiết bị tiết kiệm năng lượng trong tất cả các lĩnh vực sử dụng năng lượng. Phát hành miễn phí tài liệu cho các đối tượng tham dự các buổi hội thảo, hội nghị, tập huấn và phát trực tiếp đến các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- In băng rôn, pano, tờ rơi hướng dẫn tiết kiệm năng lượng chung cho toàn tỉnh; Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, các sản phẩm và công nghệ tiết kiệm điện tại các xã, phường, khu dân cư.

2. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành dệt may.

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành sản xuất thực phẩm & đồ uống.

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành thép.

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành hóa chất (cao su và sản phẩm từ cao su).

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành nhựa.

- Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong ngành xi măng.

- Hỗ trợ triển khai áp dụng mô hình quản lý năng lượng ISO 50001:2018 cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.

- Hỗ trợ chi phí thực hiện kiểm toán năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng, đặc biệt các cơ sở thuộc các ngành tiêu thụ nhiều năng lượng nằm trong Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, nhằm xây dựng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến; cải tiến dây chuyền công nghệ, cải thiện định mức/hiệu suất tiêu thụ năng lượng.

- Phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo (đặc biệt sử dụng nguồn năng lượng mặt trời), giảm thiểu tối đa nhu cầu sử dụng các nguồn nguyên liệu sơ cấp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện chuyển đổi, thay thế các trang thiết bị lạc hậu, tiêu tốn năng lượng bằng các thiết bị tiết kiệm năng lượng và xây dựng mô hình điển hình về tiết kiệm năng lượng cho một số ngành công nghiệp.

- Tập huấn, đào tạo cán bộ quản lý năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm. Phổ biến kiến thức pháp luật, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý năng lượng tại doanh nghiệp, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Nội dung đào tạo theo quy định của Bộ Công Thương.

3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, quy hoạch hệ thống thủy lợi tối ưu; vận hành, khai thác hợp lý công suất tổ máy trong các trạm bơm tưới, tiêu của hệ thống thủy lợi.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo người quản lý năng lượng cho các cơ sở sản xuất nông nghiệp.

4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các hoạt động giao thông vận tải.

- Xây dựng lộ trình thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông hiện hữu trên địa bàn tỉnh sang hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng công nghệ đèn Led hiệu suất cao.

- Xây dựng chương trình phổ biến kỹ năng cho các doanh nghiệp vận tải trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng

- Đảm bảo việc tuân thủ và thực hiện các yêu cầu theo quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng, sử dụng năng lượng hiệu quả đối với các công trình xây dựng thuộc phạm vi áp dụng của Quy chuẩn;

- Tổ chức Hội nghị hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.

6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà, cơ quan công sở Nhà nước, hộ gia đình.

- Công sở, cơ quan Nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, đảm bảo đạt được mục tiêu tiết kiệm tối thiểu >2% tổng lượng điện năng tiêu thụ hàng năm.

- Đối với hộ gia đình, khuyến khích đầu tư sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái. Các hộ gia đình hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn (máy điều hòa, bình nước nóng, bàn là điện,...) trong thời gian cao điểm của hệ thống điện (từ 09h30 đến 11h30 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần); khuyến khích sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm điện, thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, thiết bị điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng, ngắt các thiết bị điện không sử dụng ra khỏi nguồn điện.

7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng.

- Các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời chủ trì, phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện. Theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 2%/năm so với tổng điện năng tiêu thụ cho các hoạt động chiếu sáng trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị. Thay thế các đèn chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị, đèn trang trí, đèn quảng cáo bằng đèn tiết kiệm điện. Các công trình chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp phải sử dụng 100% thiết bị chiếu sáng có hiệu suất cao kết hợp các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện.

8. Thực hiện các biện pháp giảm tổn thất điện năng trong điều hành cung ứng điện.

- Tranh thủ các nguồn vốn, xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện trung thế, hạ thế, nghiên cứu sử dụng vật liệu mới tăng khả năng truyền tải điện nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định và giảm tổn thất trong khâu truyền tải và phân phối điện.

- Hàng năm yêu cầu các doanh nghiệp đăng ký biểu đồ phụ tải, nhu cầu sử dụng điện, từ đó xây dựng kế hoạch cung cấp điện cho phù hợp, đảm bảo chất lượng điện cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sử dụng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch¹

Nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Ngân sách trung ương dành cho các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- Ngân sách địa phương: Kinh phí hoạt động thường niên của các đơn vị; Kinh phí sự nghiệp (khuyến công).
- Các nguồn huy động hợp pháp khác.
- Tổng kinh phí giai đoạn 2021-2025: dự kiến là **26.950** triệu đồng, trong đó:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện						Tổng cộng
		2020	2021	2022	2023	2024	2025	
1	Ngân sách Trung ương			2.800	2.800	2.800	2.800	11.200
2	Ngân sách tỉnh		410	1.840	1.840	1.840	1.840	7.750
3	Kinh phí đối ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp...			2.000	2.000	2.000	2.000	8.000
Tổng giá trị			410	6.640	6.640	6.640	6.640	26.950

- Giai đoạn 2026-2030: Kinh phí kế hoạch thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh sẽ căn cứ vào kết quả thực hiện của giai đoạn 2021-2025 và tình hình thực tế để xây dựng Kế hoạch.

2. Nguyên tắc phân bổ kinh phí

Trên cơ sở nội dung của kế hoạch, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan cụ thể hóa kế hoạch hàng năm của đơn vị mình và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định, cụ thể:

- Kinh phí từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, cấp cho việc xây dựng các văn bản quy định về tăng cường chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền, phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; điều tra, khảo sát, thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu năng lượng của tỉnh; hỗ trợ thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng; xây dựng và thực hiện các mô hình thí điểm về tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

¹Diễn giải chi tiết kinh phí cho từng hành động tại Phụ lục 5

- Kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dùng để thực hiện các chuyên đề, dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được các bên thống nhất.

- Kinh phí của doanh nghiệp tham gia chương trình dùng để thực hiện các chuyên đề, giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thực hiện các dự án đầu tư ứng dụng, đổi mới công nghệ, sử dụng thiết bị có hiệu suất năng lượng cao hoặc tạo ra sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của tỉnh; có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có trụ sở tại địa phương thực hiện đầy đủ trách nhiệm lập kế hoạch hằng năm và báo cáo tình hình sử dụng năng lượng hằng năm theo quy định.

- Đề xuất UBND tỉnh về việc áp dụng các giải pháp nhằm thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa phương theo quy định của pháp luật và quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BCT.

- Thực hiện kiểm tra giám sát các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị định 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thông tin, tuyên truyền về hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa phương; khuyến khích, khen thưởng kịp thời các tổ chức và cá nhân có thành tích và xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định, lựa chọn áp dụng quy trình và mô hình quản lý sản xuất tiên tiến, giải pháp công nghệ phù hợp và máy móc thiết bị có hiệu suất năng lượng cao đối với các dự án đầu tư trên địa bàn theo phân cấp; xây dựng và triển khai mô hình ứng dụng điện mặt trời áp mái và ứng dụng thiết bị, công nghệ và giải pháp sử dụng năng lượng thông minh tại trụ sở các cơ quan, công sở, các tòa nhà văn phòng.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản liên quan.

- Chỉ đạo Trung tâm khuyến công và Xúc tiến thương mại Tây Ninh tổ chức thực hiện theo kế hoạch; Tăng cường trao đổi kinh nghiệm với các trung tâm tiết kiệm năng lượng trong và ngoài nước.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động xây dựng. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng. Kiểm tra, hướng dẫn và xử lý kịp thời vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo thẩm quyền.

- Trong công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - Kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp cần chú trọng đến nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức Hội nghị hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả; hướng dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp trong xây dựng các toà nhà đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các tổ chức cá nhân hoạt động xây dựng và các đơn vị quản lý toà nhà.

3. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp các sở, ngành, các tổ chức liên quan tuyên truyền các biện pháp sử dụng tiết kiệm năng lượng trong hoạt động giao thông vận tải. Áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, phát triển hệ thống giao thông vận tải. Nghiên cứu, hợp lí hoá mạng lưới giao thông tỉnh nhằm tối ưu hoá năng lực giao thông vận tải, hạn chế phương tiện cá nhân, tăng cường phương tiện vận tải hành khách cộng đồng.

- Thực hiện các biện pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thuộc chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với các sở, ngành thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với sản xuất nông nghiệp. Tổ chức thực hiện quy hoạch hệ thống thủy lợi hợp lí, tối ưu hoá hệ thống thủy lợi, tận dụng dòng chảy tự nhiên; chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi vận hành, khai thác hợp lý công suất máy bơm nhằm mục đích cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Khi triển khai Chương trình xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh lồng ghép vận động các hộ gia đình ở nông thôn thực hiện mô hình gia đình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Tư vấn, hỗ trợ triển khai sử dụng khí sinh học (Biogas) để phục vụ sinh hoạt và phát điện tại các trang trại chăn nuôi, cơ sở chế biến nông sản trên địa bàn nông thôn.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp các ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan thẩm định, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh ưu tiên chấp nhận, tiếp nhận các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng vào địa bàn tỉnh.

Thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư đảm bảo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 68/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 về việc ban hành danh mục, phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng được trang bị, mua sắm đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối các nguồn vốn ngân sách tỉnh cho các hoạt động của Kế hoạch đã được bố trí vốn trong kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn. Vận động các nguồn đầu tư tài trợ từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ các dự án nước ngoài về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho tỉnh.

6. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về tiết kiệm năng lượng.

- Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học cho nghiên cứu các đề tài, dự án thúc đẩy ứng dụng thiết bị, công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Công thương, các sở, ngành liên quan thẩm định, lựa chọn áp dụng quy trình và mô hình quản lý sản xuất tiên tiến, giải pháp công nghệ phù hợp và máy móc thiết bị có hiệu suất năng lượng cao đối với các dự án đầu tư trên địa bàn theo phân cấp.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và triển khai mô hình ứng dụng điện mặt trời áp mái và ứng dụng thiết bị, công nghệ và giải pháp sử dụng năng lượng thông minh tại trụ sở các cơ quan, công sở, các tòa nhà văn phòng.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo, Đài phát thanh – truyền hình tỉnh:

- Sở Thông tin và truyền thông: chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở truyền truyền phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức, thông tin về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong công nghiệp.

- Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh: phối hợp Sở Công Thương xây dựng phóng sự, bài viết giới thiệu về các hoạt động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, các giải pháp kỹ thuật, quản lý mang lại hiệu quả trong sản xuất sạch hơn và sử dụng năng lượng hiệu quả.

9. Các Sở: Tài nguyên và môi trường, Giáo dục và Đào tạo; Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Sở Tài nguyên và Môi trường: lồng ghép các nhiệm vụ của kế hoạch sản xuất sạch hơn và sử dụng năng lượng hiệu quả vào kế hoạch, chương trình bảo vệ môi trường của tỉnh và trong thẩm định ĐTM các dự án đầu tư mở rộng hoặc đầu tư mới.

- Các sở: Giáo dục và Đào tạo; Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì xây dựng chương trình đào tạo tích hợp, triển khai hoạt động đào tạo, tổ chức đào tạo kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực quản lý;

- Báo cáo tổng kết và lập kế hoạch hàng năm việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực quản lý theo dõi gửi Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

10. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương tiết kiệm năng lượng đến các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng. Phối hợp với Sở Công Thương, các ngành chức năng phát triển và nhân rộng các doanh nghiệp triển khai thực hiện có hiệu quả.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh:

Tích cực phối hợp và tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân đồng thuận, tham gia các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường công tác giám sát thực hiện pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

12. Công ty Điện lực Tây Ninh

Phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức có liên quan thực hiện phát điện, truyền tải, phân phối sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể như:

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện quản lý nhu cầu điện năng phù hợp với các khả năng cung cấp (giờ cao điểm, thấp điểm); đáp ứng đầy đủ điện năng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt.

Tổ chức thực hiện các biện pháp (quản lý, kiểm tra, nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, cải tạo, nâng cấp đồng bộ lưới điện và hệ thống lưới điện tự dừng...) nhằm giảm tổn thất điện trong khâu truyền tải, phân phối và kinh doanh điện. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng điện tiết kiệm; hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho cán bộ công nhân viên tham gia quản lý vận hành lưới điện.

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc triển khai các chương trình hỗ trợ kiểm toán năng lượng, xây dựng hệ thống quản lý năng lượng, thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn.

- Phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, vận động hộ gia đình thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện trong sinh hoạt.

13. UBND huyện, thị xã, thành phố

- Ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn giai đoạn đến 2030 và từng năm.

- Tập trung triển khai nhiệm vụ tiết kiệm điện tại trụ sở làm việc của các cơ quan trên địa bàn; Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn theo thẩm quyền.

14. Các tổ chức sử dụng năng lượng

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm, 5 năm; thực hiện kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng theo quy định.

- Đầu tư, cải tạo phương tiện, thiết bị, công trình sử dụng năng lượng; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát sử dụng năng lượng tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, người lao động trong đơn vị về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tham gia các hội thảo, hội nghị hướng dẫn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tuyên truyền việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về lập kế hoạch và thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giữa các đơn vị.

- Báo cáo định kỳ tình hình triển khai thực hiện việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với Sở Công Thương.

15. Trách nhiệm của cộng đồng

Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giám sát, kiểm tra, phát hiện và thông báo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

16. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu: Các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp phải có chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bảo đảm hiệu quả, khả thi.

Căn cứ vào Kế hoạch này tổ chức thực hiện các chương trình, đề tài, dự án gắn với sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; định kỳ 6 tháng, năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan đơn vị kịp thời phản ánh gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương, Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./

	hội thảo, hội nghị, tập huấn và phát trực tiếp đến các doanh nghiệp tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh																				
I.3	In băng rôn, pano, tờ rơi hướng dẫn tiết kiệm năng lượng chung cho toàn tỉnh. In phát hành chuyên san giới thiệu về giải pháp, mô hình tiết kiệm năng lượng, cơ chế năng lượng tái tạo	Sở Công Thương/Điện lực Tây Ninh	110	110	110	110	110	110	110												
I.4	Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, các sản phẩm và công nghệ tiết kiệm điện tại các xã, phường, khu dân cư	Sở Công Thương/Điện lực Tây Ninh							Ngân sách hoạt động thường niên												
II																					
Hỗ trợ kỹ thuật các dự án đầu tư về sử dụng NLTK&HQ trong hoạt động SX công nghiệp	II.1	Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành công nghiệp thép																			
		Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành hóa chất (sản phẩm từ cao su, chế biến mù cao su)																			
		Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành nhựa																			
		Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành sản xuất khoáng phi kim loại																			
		Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành dệt may																			
	Triển khai tiết kiệm năng lượng cho ngành công nghiệp khác																				
Doanh nghiệp tự xây dựng kinh phí riêng																					



II.2	Hỗ trợ triển khai áp dụng mô hình quản lý năng lượng ISO 50001:2018 cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm	Sở Công Thương	300	300	300	300	300	300	300	300	300	300	300	300
II.3	Hỗ trợ chi phí thực hiện kiểm toán năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng, đặc biệt các cơ sở thuộc các ngành tiêu thụ nhiều năng lượng nằm trong Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, nhằm xây dựng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến; cải tiến dây chuyền công nghệ, cải thiện định mức/hiệu suất tiêu thụ năng lượng	Sở Công Thương	900	900	900	900	900	900	900	900	900	900	900	900
II.4	Phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo (đặc biệt sử dụng nguồn năng lượng mặt trời), giảm thiểu tối đa nhu cầu sử dụng các nguồn nguyên liệu sơ cấp	Sở Công Thương	1500		1500		1500		1500		1500		1500	
II.5	Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện chuyển đổi, thay thế các trang thiết bị lạc hậu, tiêu tốn năng lượng bằng các thiết bị tiết kiệm năng lượng và xây dựng mô hình điển hình về tiết kiệm năng lượng cho một số ngành công nghiệp	Sở Công Thương	500		500		500		500		500		500	
II.6	Tập huấn, đào tạo cán bộ quản lý năng lượng tại các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm. Phổ biến kiến thức pháp luật, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý năng lượng tại doanh nghiệp, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Nội dung đào tạo theo quy định của Bộ Công Thương	Sở Công Thương/Điện lực Tây Ninh/BQLK KT	100		100		100		100		100		100	

III	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành nông nghiệp	<p>III.1 Áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp</p> <p>III.2 Xây dựng, quy hoạch hệ thống thủy lợi tối ưu. Vận hành, khai thác hợp lý công suất tổ máy trong các trạm bơm tưới, tiêu của hệ thống thủy lợi.</p> <p>III.3 Thực hiện chương trình tiết kiệm năng lượng trong ngành nông nghiệp, ưu tiên triển khai ứng dụng các thiết bị, công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng điện, năng lượng mới trong nông nghiệp</p>	Sở Nông nghiệp	Xây dựng kinh phí riêng													
IV	Sử dụng NLTK& HQ trong hoạt động giao thông vận tải	<p>IV.1 Xây dựng kế hoạch khai thác hợp lý mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh (khai thác tối ưu mạng giao thông; chống ùn tắc giao thông, nghiên cứu điều chỉnh lộ trình, lịch trình, tần suất hoạt động của phương tiện vận tải hành khách công cộng; tăng cường phương tiện vận tải hành khách công cộng có năng lực vận chuyển lớn)</p> <p>IV.2 Xây dựng lộ trình thay thế hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông hiện hữu trên địa bàn tỉnh sang hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng công nghệ đèn Led hiệu suất cao.</p>	Sở Giao thông	Xây dựng kinh phí riêng													



	IV.3	Xây dựng chương trình phổ biến kỹ năng cho các doanh nghiệp vận tải trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng			100		100		100		100	
	IV.4	Nghiên cứu, góp ý xây dựng định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với các phương tiện giao thông, vận tải										
Ngân sách hoạt động thường niên												
V.												
Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành xây dựng	V.1	Tổ chức Hội nghị hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả	Sở Xây dựng		50		50		50		50	
	V.2	Nghiên cứu, góp ý xây dựng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật đánh giá công trình xanh, công trình sử dụng tiết kiệm năng lượng.										
Kinh phí hoạt động thường niên												
VI												
Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà, công sở nhà nước,	VI.1	Cơ quan Nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp, Ban quản lý các tòa nhà, phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, đảm bảo đạt được mục tiêu tiết kiệm 5% tổng lượng điện năng tiêu thụ hàng năm.	Sở Công Thương									
	VI.2	Xây dựng và ban hành nội quy, qui định về sử dụng điện tiết kiệm trong cơ quan, đơn vị. Quy định về thay										
Ngân sách hoạt động thường niên												
Ngân sách hoạt động thường niên												

hộ gia đình		thế, sửa chữa các trang thiết bị sử dụng điện tại cơ quan		
VII				
Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng	VII.1	<p>Các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời chủ trì, phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện. Theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 20% tổng điện năng tiêu thụ cho các hoạt động chiếu sáng trong giai đoạn 2021 - 2025.</p>	Đơn vị quản lý	Ngân sách hoạt động thường niên
	VII.2	<p>Áp dụng công nghệ điều khiển tự động trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị; Đẩy nhanh lộ trình thực hiện tự động hóa chiếu sáng công cộng theo khung thời gian nhưng vẫn đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông. Đối với các vị trí thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông, vị trí có nguy cơ xảy ra mất an toàn giao thông, vị trí các khúc cua và giao lộ không thực hiện tiết giảm công suất đèn báo hiệu, đèn chiếu sáng công cộng.</p>	Sở Xây dựng	Xây dựng kinh phí riêng
	VII.3	<p>Tăng cường áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị. Thay thế các đèn chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị, đèn trang trí, đèn quảng cáo bằng đèn tiết kiệm điện. Các công trình chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị</p>		Xây dựng kinh phí riêng

		chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp phải sử dụng 100% thiết bị chiếu sáng có hiệu suất cao kết hợp các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện.		
	VIII.4	Các nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư trên địa bàn tỉnh thực hiện tiết giảm 50% công suất chiếu sáng cho các hoạt động quảng cáo, trang trí ngoài trời vào khung giờ cao điểm buổi tối theo yêu cầu từ Điện lực địa phương; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của Điện lực địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.	Sở Công Thương/ Điện lực Tây Ninh	Ngân sách hoạt động thương mại
VIII				
Thực hiện các biện pháp giảm tổn thất điện năng trong điều hành cung ứng điện	VIII.1	Tranh thủ các nguồn vốn, xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện trung thế, hạ thế, nghiên cứu sử dụng vật liệu mới tăng khả năng truyền tải điện nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định và giảm tổn hao trong khâu truyền tải và phân phối điện.	Ngành điện	Xây dựng kinh phí riêng
	VIII.2	Hàng năm yêu cầu các doanh nghiệp đăng ký biểu đồ phụ tải, nhu cầu sử dụng điện, từ đó xây dựng kế hoạch cung cấp điện cho phù hợp, đảm bảo chất lượng điện cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sử dụng.	Điện lực Tây Ninh	Ngân sách hoạt động thương mại

VIII.3	Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt giải pháp tiết kiệm năng lượng	Số Công Thương	Ngân sách hoạt động thường niên													
Tổng:	26.950 triệu															
Tổng vốn ngân sách:	18.950 triệu		390	4640	4640	2000	2000	4640	2000	2000	4640	2000	4640	2000	2000	
Tổng nguồn vốn khác:	8.000 triệu															
Tổng cộng kinh phí			390	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640	6.640